

Số: /2026/QĐ-UBND

Hà Nội, ngày tháng năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành “Quy chế phối hợp giữa Ban Quản lý
các khu công nghệ cao và khu công nghiệp thành phố Hà Nội với
các Sở, ngành, cơ quan, đơn vị của Thành phố và UBND các xã, phường
có khu công nghệ cao và khu công nghiệp trên địa bàn”**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

*Căn cứ Luật Công nghệ cao số 21/2008/QH12 được sửa đổi, bổ sung hợp nhất bởi
Văn bản hợp nhất số 32/VBHN-VPQH ngày 16/12/2019 của Văn phòng Quốc hội;*

Căn cứ Bộ Luật Lao động số 45/2019/QH14;

*Căn cứ Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật sửa
đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng số 62/2020/QH14;*

Căn cứ Luật Bảo vệ Môi trường số 72/2020/QH14;

Căn cứ Luật Đất đai số 31/2024/QH15;

Căn cứ Luật Thủ đô số 39/2024/QH15;

*Căn cứ Luật Quy hoạch đô thị và nông thôn số 47/2024/QH15 được sửa đổi,
bổ sung bởi Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Quy hoạch đô thị và nông
thôn số 144/2025/QH15;*

*Căn cứ Luật Đầu tư số 61/2020/QH14 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật sửa
đổi, bổ sung một số điều của Luật Quy hoạch, Luật Đầu tư, Luật Đầu tư theo phương
thức đối tác công tư và Luật Đấu thầu số 57/2024/QH15;*

Căn cứ Luật Phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ số 55/2024/QH15;

*Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật
sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật doanh nghiệp số 76/2025/QH15;*

*Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15 được
sửa đổi, bổ sung bởi Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản
quy phạm pháp luật số 87/2025/QH15;*

Căn cứ Luật Thanh tra số 84/2025/QH15;

*Căn cứ Luật số 90/2025/QH15 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đấu
thầu, Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư, Luật Hải quan, Luật Thuế giá
trị gia tăng, Luật Thuế xuất khẩu, Thuế nhập khẩu, Luật Đầu tư, Luật Đầu tư công,
Luật Quản lý, sử dụng tài sản công;*

Căn cứ Nghị định số 35/2022/NĐ-CP của Chính phủ quy định về quản lý khu công nghiệp và khu kinh tế;

Căn cứ Nghị định số 10/2024/NĐ-CP của Chính phủ quy định về khu công nghệ cao;

Theo đề nghị của Trưởng ban Ban Quản lý các khu công nghệ cao và khu công nghiệp thành phố Hà Nội tại Tờ trình số 234/TTr-CNCNC ngày 29 tháng 01 năm 2026 về việc ban hành Quy chế phối hợp giữa Ban Quản lý các khu công nghệ cao và khu công nghiệp thành phố Hà Nội với các Sở, ngành, cơ quan, đơn vị của Thành phố và UBND các xã, phường có khu công nghệ cao và khu công nghiệp trên địa bàn;

Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội ban hành Quyết định về Quy chế phối hợp giữa Ban Quản lý các khu công nghệ cao và khu công nghiệp thành phố Hà Nội với các Sở, ngành, cơ quan, đơn vị của Thành phố và UBND các xã, phường có khu công nghệ cao và khu công nghiệp trên địa bàn.

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế phối hợp giữa Ban Quản lý các khu công nghệ cao và khu công nghiệp thành phố Hà Nội với các Sở, ngành, cơ quan, đơn vị của Thành phố và UBND các xã, phường có khu công nghệ cao và khu công nghiệp trên địa bàn.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày tháng năm 2026. Quyết định này thay thế Quyết định số 12/2023/QĐ-UBND ngày 22/6/2023 của Ủy ban nhân dân Thành phố ban hành “Quy chế phối hợp làm việc giữa Ban Quản lý các khu công nghiệp và chế xuất Hà Nội với các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân Thành phố và Ủy ban nhân dân các quận, huyện có khu công nghiệp”.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân Thành phố; Trưởng ban Ban Quản lý các khu công nghệ cao và khu công nghiệp; Thủ trưởng các Sở, ngành có liên quan; Chủ tịch UBND các xã, phường có khu công nghệ cao, khu công nghiệp trên địa bàn và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ Tư pháp;
- Cục Kiểm tra văn bản và Quản lý xử lý vi phạm hành chính – Bộ Tư pháp;
- Thường trực Thành ủy;
- Thường trực HĐND TP;
- Chủ tịch, các PCT UBND Thành phố;
- Đảng ủy UBND Thành phố;
- Văn phòng: TU, ĐDBQH và HĐNDTP;
- VPUBTP: CVP, các PCVP, TH, NNMT, KT;
- Trung tâm Thông tin điện tử TP;
- Các Sở, ban, ngành Thành phố;
- UBND các xã, phường;
- Lưu: VT, KT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Mạnh Quyền

QUY CHẾ PHỐI HỢP

**giữa Ban Quản lý các khu công nghệ cao và khu công nghiệp thành phố Hà Nội
với các Sở, ngành, cơ quan, đơn vị của Thành phố và UBND các xã, phường
có khu công nghệ cao và khu công nghiệp trên địa bàn**
(Ban hành kèm theo Quyết định số /2026/QĐ-UBND
ngày / /2026 của UBND thành phố Hà Nội)

Chương I QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh

Quy chế này quy định về nguyên tắc, phương thức, nội dung, lĩnh vực phối hợp và trách nhiệm phối hợp giữa Ban Quản lý các khu công nghệ cao và khu công nghiệp thành phố Hà Nội (sau đây gọi tắt là Ban Quản lý) với các Sở, ngành, cơ quan, đơn vị của Thành phố và UBND các xã, phường có khu công nghệ cao (KCNC) và khu công nghiệp (KCN) trên địa bàn trong việc thực hiện công tác quản lý nhà nước đối với hoạt động của các KCNC và KCN trên địa bàn thành phố Hà Nội.

Các hoạt động khác có liên quan đến công tác quản lý nhà nước đối với KCNC, KCN không quy định trong Quy chế này được thực hiện theo các quy định pháp luật hiện hành.

2. Đối tượng áp dụng

a) Ban Quản lý các khu công nghệ cao và khu công nghiệp thành phố Hà Nội; các Sở, ngành, cơ quan, đơn vị của Thành phố và UBND các xã, phường có KCNC và KCN trên địa bàn.

b) Các cơ quan, doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân thực hiện các chương trình, dự án, hoạt động hợp tác, đầu tư, nghiên cứu, sản xuất – kinh doanh tại KCNC và KCN trên địa bàn Thành phố (sau đây gọi chung là doanh nghiệp).

Điều 2. Nguyên tắc quản lý và phương thức phối hợp

1. Nguyên tắc quản lý

Ban Quản lý là cơ quan đầu mối quản lý nhà nước trực tiếp đối với các KCNC và KCN trên địa bàn. Ban Quản lý, các Sở ngành, cơ quan đơn vị của Thành phố và UBND xã, phường có KCNC và KCN thực hiện quản lý đối với KCNC và KCN trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao; thiết lập mối quan hệ chặt chẽ và phân công trách nhiệm giữa các đơn vị; không chồng chéo nhiệm vụ, không làm

giảm vai trò, trách nhiệm, thẩm quyền của các cơ quan; đảm bảo kịp thời, nhanh chóng và hiệu quả.

2. Phương thức phối hợp

Tùy theo tính chất, nội dung công việc cần phối hợp có thể áp dụng một trong các phương thức sau: Phát hành văn bản, gửi hồ sơ đề nghị cơ quan, đơn vị phối hợp tham gia ý kiến; Tổ chức cuộc họp; Thành lập đoàn kiểm tra theo quy định gồm thành viên của các cơ quan liên quan để triển khai thực hiện nhiệm vụ.

Các cơ quan, đơn vị khi thực hiện các hoạt động quản lý nhà nước theo chức năng, nhiệm vụ, thẩm quyền đối với các KCNC, KCN có trách nhiệm phối hợp và lấy ý kiến tham gia của Ban Quản lý, đảm bảo thống nhất hoạt động quản lý nhà nước đối với KCNC và KCN.

Cơ quan, đơn vị phối hợp có trách nhiệm trả lời bằng văn bản trong thời gian quy định khi Ban Quản lý phát hành văn bản, gửi hồ sơ đề nghị cơ quan, đơn vị phối hợp tham gia ý kiến. Sau thời gian quy định, đơn vị được lấy ý kiến không gửi văn bản trả lời đến Ban Quản lý thì được xem là đồng ý với nội dung hồ sơ và phải chịu trách nhiệm đối với những nội dung liên quan đến chức năng, nhiệm vụ được giao.

Cơ quan, đơn vị phối hợp có trách nhiệm trả lời bằng văn bản trong trường hợp không thể tham gia cuộc họp do Ban Quản lý chủ trì tổ chức. Khi đơn vị phối hợp không tham dự họp và không có văn bản tham gia về nội dung phối hợp liên quan thì chấp hành nội dung kết luận của cuộc họp.

Sau khi triển khai lấy ý kiến phối hợp, có kết luận xử lý, Ban Quản lý có trách nhiệm gửi đến mỗi cơ quan, đơn vị phối hợp 01 (một) bản để cập nhật thông tin, phối hợp quản lý. Các cơ quan, đơn vị khác cũng có trách nhiệm gửi đến Ban Quản lý 01 bản để cập nhật thông tin, phối hợp quản lý đối với những nội dung có liên quan đến KCNC và KCN do các cơ quan, đơn vị chủ trì.

Chương II **QUY ĐỊNH CỤ THỂ**

Điều 3. Phối hợp tuyên truyền, phổ biến quy định pháp luật và thống nhất hoạt động kiểm tra doanh nghiệp trong các KCNC và KCN

1. Tuyên truyền, phổ biến, hướng dẫn doanh nghiệp thực hiện các quy định của pháp luật

a) Ban Quản lý chủ trì việc tổ chức tuyên truyền, phổ biến, hướng dẫn các văn bản pháp luật về đầu tư, quy hoạch, xây dựng, đất đai, lao động, bảo vệ môi trường, phòng cháy chữa cháy, an ninh trật tự, an toàn thực phẩm và các lĩnh vực khác cho doanh nghiệp trong các KCNC và KCN. Ban Quản lý có trách nhiệm gửi kế hoạch và mời các Sở, ngành, UBND xã, phường có KCNC và KCN cử đại diện tham gia.

b) Khi Ban Quản lý tổ chức hội nghị tập huấn, các Sở, ngành phối hợp tham gia về nội dung và cử cán bộ tham gia để giải đáp các vấn đề có liên quan đến ngành, lĩnh vực được giao quản lý.

c) Khi các Sở, ngành, cơ quan, đơn vị của Thành phố và UBND các xã, phường có KCNC và KCN tổ chức tập huấn cho các doanh nghiệp trong KCNC và KCN, gửi kế hoạch và mời Ban Quản lý cử cán bộ tham gia để giải đáp các vấn đề có liên quan đến chính sách, pháp luật trong phạm vi quản lý các KCNC và KCN của Trung ương và của Thành phố.

d) Khi các Bộ, ngành tổ chức tập huấn pháp luật về đầu tư, đầu tư công, đấu thầu, quy hoạch, xây dựng, đất đai, bảo vệ môi trường, phòng cháy chữa cháy, an ninh trật tự, an toàn thực phẩm, an toàn lao động, vệ sinh lao động và các lĩnh vực có liên quan cho UBND Thành phố thì Sở, ngành được giao phụ trách của thành phố Hà Nội gửi thông báo đến Ban Quản lý để cử cán bộ tham gia nắm bắt chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước về các lĩnh vực trên trong trường hợp Bộ, ngành không gửi văn bản trực tiếp đến Ban Quản lý.

2. Thống nhất trong hoạt động kiểm tra

a) Kiểm tra định kỳ: Trên cơ sở rà soát các doanh nghiệp kiểm tra năm trước và các doanh nghiệp chưa kiểm tra, để tránh tình trạng có doanh nghiệp kiểm tra nhiều lần và có doanh nghiệp không kiểm tra trong thời gian dài thì trước ngày 15/12 hằng năm, Ban Quản lý có trách nhiệm lập danh sách các doanh nghiệp KCNC và KCN cần thực hiện kiểm tra việc chấp hành các quy định pháp luật trong hoạt động đầu tư, quy hoạch, xây dựng, đất đai, bảo vệ môi trường, phòng cháy chữa cháy, an ninh trật tự, an toàn thực phẩm, an toàn lao động, vệ sinh lao động gửi các Sở, ngành, cơ quan, đơn vị của Thành phố và UBND các xã, phường có KCNC và KCN trên địa bàn. Các cơ quan, đơn vị có trách nhiệm phối hợp rà soát, gửi ý kiến về Ban Quản lý để tổng hợp, lấy ý kiến Thanh tra Thành phố, đảm bảo tránh trùng lặp trong công tác kiểm tra. Sau khi kết thúc đợt kiểm tra, Ban Quản lý gửi kết luận, biên bản kiểm tra cho các cơ quan, đơn vị phối hợp để tổng hợp, theo dõi. Đối với các kế hoạch kiểm tra trong KCNC và KCN không do Ban Quản lý chủ trì, đề nghị các cơ quan, đơn vị chủ trì gửi kết luận, biên bản kiểm tra cho Ban Quản lý để phối hợp theo dõi, quản lý theo thẩm quyền, chức năng, nhiệm vụ.

b) Trong trường hợp nhận được phản ánh từ doanh nghiệp trong KCNC và KCN về việc có nhiều hơn 01 đoàn kiểm tra trong năm; Ban Quản lý có trách nhiệm rà soát và thông tin kịp thời đến đơn vị chủ trì tổ chức kiểm tra để tiếp thu, điều chỉnh.

c) Nắm bắt thông tin và kiểm tra đột xuất: Khi phát hiện có doanh nghiệp trong các KCNC và KCN có dấu hiệu vi phạm pháp luật hoặc khi có sự cố về môi trường, lao động, y tế, cháy nổ... xảy ra thì các Sở, ngành, cơ quan, đơn vị của Thành phố và UBND các xã, phường có KCNC và KCN kịp thời thông tin và phối hợp với Ban Quản lý để giải quyết theo quy định.

d) Trong quá trình thực hiện chức năng quản lý nhà nước theo chức năng, nhiệm vụ được giao, Ban quản lý có trách nhiệm làm việc, xác định rõ hành vi vi phạm, lập biên bản vi phạm hành chính và chuyển hồ sơ vi phạm về cơ quan có thẩm quyền theo quy định. Trường hợp vượt thẩm quyền thì báo cáo UBND Thành phố đề xin ý kiến chỉ đạo.

Điều 4. Nội dung và trách nhiệm phối hợp trong các lĩnh vực giữa Ban Quản lý các khu công nghệ cao và khu công nghiệp thành phố Hà Nội và các Sở, ngành, cơ quan, đơn vị của Thành phố

1. Về lĩnh vực đầu tư

a) Trách nhiệm của Ban Quản lý

Chủ trì, phối hợp với các Sở, ngành và UBND cấp xã trong việc tổ chức thẩm định hồ sơ chấp thuận chủ trương đầu tư, điều chỉnh chủ trương đầu tư đối với các dự án đầu tư xây dựng và kinh doanh kết cấu hạ tầng KCNC và KCN theo thẩm quyền; tổng hợp ý kiến tham gia và trình UBND Thành phố xem xét quyết định theo quy định pháp luật.

Chủ động thực hiện các thủ tục lấy ý kiến thẩm định đối với các dự án đầu tư thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của UBND Thành phố hoặc Ban Quản lý; tổng hợp ý kiến để tham mưu UBND Thành phố hoặc ban hành quyết định theo thẩm quyền.

Phối hợp với các Sở, ngành, UBND cấp xã trong việc chuẩn bị hồ sơ, tài liệu và đề xuất đối với các dự án thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của Quốc hội hoặc Thủ tướng Chính phủ; tổng hợp ý kiến để trình UBND Thành phố gửi cơ quan chủ trì thẩm định theo quy định.

Đối với việc thực hiện phê duyệt Đề án thành lập KCNC trên địa bàn thành phố Hà Nội (theo nhiệm vụ được UBND Thành phố giao): Chủ trì tiếp nhận Đề án thành lập KCNC hoặc đề xuất, lập Đề án thành lập KCNC trên địa bàn Thành phố; Có trách nhiệm phối hợp xin ý kiến của các Sở, ngành, Chính quyền địa phương nơi có KCNC và thành lập Hội đồng thẩm định Đề án thành lập KCNC; Sau khi tiếp nhận đầy đủ các ý kiến của các Sở, ngành, Chính quyền địa phương và ý kiến của Hội đồng thẩm định, Ban Quản lý tổng hợp báo cáo thẩm định và trình UBND Thành phố xem xét Quyết định, phê duyệt theo quy định.

Thực hiện các nhiệm vụ khác liên quan đến công tác quản lý đầu tư vào KCNC và KCN theo phân cấp, ủy quyền và quy định pháp luật hiện hành; bảo đảm thời gian và quy trình xử lý hồ sơ theo đúng quy định.

Chủ trì, phối hợp Sở Tài chính, Sở Công Thương xây dựng chương trình, kế hoạch về xúc tiến đầu tư, phát triển công nghiệp tại các KCNC và KCN và đề xuất tổ chức hoặc tham gia các sự kiện xúc tiến đầu tư, trình UBND Thành phố phê duyệt và tổ chức thực hiện.

Chủ trì phối hợp với Sở Tài chính đề xuất với UBND Thành phố các giải pháp nhằm tạo môi trường đầu tư thuận lợi, tạo điều kiện cho việc thu hút đầu tư vào các KCNC và KCN phù hợp quy định pháp luật.

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ, hằng năm xây dựng chương trình, kế hoạch hoạt động xúc tiến đầu tư vào KCNC và KCN gửi Sở Tài chính để tổng hợp, báo cáo UBND Thành phố xem xét, phê duyệt trong Chương trình xúc tiến đầu tư, thương mại, du lịch của Thành phố hằng năm.

Thường xuyên cập nhật thông tin liên quan đến các KCNC và KCN gửi Sở Tài chính, Văn phòng UBND Thành phố và các đơn vị liên quan để phục vụ công tác xúc tiến đầu tư của Thành phố.

Phối hợp với Sở Tài chính, Văn phòng UBND Thành phố và các đơn vị liên quan trong công tác đón tiếp, gặp gỡ và quảng bá giới thiệu thông tin đến các đối tác, nhà đầu tư quan tâm, tìm hiểu về các KCNC và KCN của Thành phố.

b) Trách nhiệm của các Sở, ngành liên quan:

Phối hợp với Ban Quản lý trong việc thẩm định hồ sơ chấp thuận chủ trương đầu tư, điều chỉnh chủ trương đầu tư các dự án đầu tư xây dựng và kinh doanh kết cấu hạ tầng KCNC, KCN và các dự án đầu tư thứ phát tại các KCNC, KCN; tham gia ý kiến bằng văn bản theo đề nghị của Ban Quản lý để tổng hợp báo cáo UBND Thành phố hoặc ban hành quyết định theo thẩm quyền.

Tham gia Hội đồng thẩm định về Đề án thành lập KCNC theo chức năng, nhiệm vụ và thẩm quyền được UBND Thành phố giao.

Cung cấp thông tin, tài liệu chuyên ngành phục vụ công tác thẩm định và quản lý đầu tư theo đề nghị của Ban Quản lý; đảm bảo phối hợp chặt chẽ, kịp thời và tuân thủ thời gian xử lý hồ sơ theo quy định của pháp luật.

c) Trách nhiệm của Sở Tài chính

Phối hợp với Ban Quản lý (cơ quan chủ trì) và các Sở, ngành liên quan tham mưu cho UBND Thành phố công tác xúc tiến đầu tư, kêu gọi vốn đầu tư của các thành phần kinh tế vào các KCNC và KCN theo kế hoạch hằng năm và kế hoạch dài hạn.

Quảng bá, giới thiệu địa điểm các KCNC và KCN của Thành phố cho nhà đầu tư trong và ngoài nước đến tìm hiểu cơ hội đầu tư; tạo điều kiện để quảng bá, giới thiệu, tuyên truyền, kêu gọi thu hút đầu tư vào các KCNC và KCN theo các chương trình và hoạt động xúc tiến đầu tư của Thành phố;

Tham mưu đề xuất UBND thành phố Hà Nội cho phép cử đại diện của Ban Quản lý tham gia các Đoàn công tác của Thành phố tham dự các sự kiện, hoạt động, chương trình liên quan đến xúc tiến đầu tư ở trong và ngoài nước.

Phối hợp, hỗ trợ Ban Quản lý xây dựng ấn phẩm, tài liệu quảng bá, xúc tiến đầu tư của các KCNC và KCN của Thành phố; đưa thông tin quảng bá, giới thiệu các KCNC và KCN vào các ấn phẩm, tài liệu xúc tiến đầu tư của Thành phố.

Phối hợp với Ban Quản lý trong việc tổ chức phổ biến pháp luật, đối thoại tháo gỡ khó khăn, vướng mắc cho các doanh nghiệp hiện đang hoạt động sản xuất kinh doanh tại các KCNC và KCN của Thành phố nhằm đẩy mạnh hoạt động xúc tiến đầu tư tại chỗ, thúc đẩy nhà đầu tư mở rộng đầu tư, sản xuất kinh doanh tại Hà Nội.

2. Về lĩnh vực môi trường

a) Trách nhiệm của Ban Quản lý

Tổ chức, thực hiện thẩm định, phê duyệt kết quả thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường; cấp, cấp đổi, điều chỉnh, cấp lại, thu hồi Giấy phép môi trường đối với các dự án đầu tư trong KCNC và KCN (*Thực hiện theo phân cấp, ủy quyền của UBND Thành phố*). Căn cứ loại hình, quy mô, tính chất của dự án đầu tư, cơ sở, Ban Quản lý có trách nhiệm: Thành lập Hội đồng thẩm định hoặc Đoàn kiểm tra theo quy định, trong trường hợp cần thiết mời Sở Nông nghiệp và Môi trường, UBND xã, phường có KCNC và KCN tham gia phối hợp.

Kiểm tra, giám sát việc đầu tư xây dựng hạ tầng bảo vệ môi trường của KCNC và KCN theo quy định của pháp luật; Tổ chức kiểm tra về bảo vệ môi trường đối với các cơ sở trong KCNC và KCN theo quy định của pháp luật; Phát hiện kịp thời vi phạm pháp luật về bảo vệ môi trường của tổ chức, cá nhân để xử lý và kiến nghị xử lý theo quy định của pháp luật.

Phối hợp với Sở Nông nghiệp và Môi trường đôn đốc Chủ đầu tư hạ tầng thực hiện các thủ tục pháp lý về lĩnh vực tài nguyên nước, chế độ báo cáo định kỳ, quản lý vận hành trạm cấp nước tập trung, đúng quy trình công nghệ, thiết kế kỹ thuật; hướng dẫn, tuyên truyền, vận động các doanh nghiệp KCNC và KCN sử dụng nguồn nước sạch tiết kiệm, hiệu quả, đúng quy định.

Ban Quản lý chủ trì, Sở Nông nghiệp và Môi trường, UBND các xã, phường có KCNC, KCN có trách nhiệm phối hợp xử lý các tranh chấp, kiến nghị, khiếu nại và các nội dung khác liên quan đến quản lý tài nguyên nước trong các KCNC và KCN.

Ban Quản lý sau khi chủ trì thẩm định, phê duyệt kết quả thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường, cấp, cấp đổi, điều chỉnh, cấp lại, thu hồi giấy phép môi trường và thực hiện công tác quản lý nhà nước khác trong công tác bảo vệ môi trường các KCNC và KCN, cung cấp cho Sở Nông nghiệp và Môi trường các kết quả phê duyệt Báo cáo Đánh giá tác động môi trường, Giấy phép môi trường và các văn bản liên quan để phối hợp theo dõi, quản lý.

Phối hợp cung cấp thông tin liên quan đến các kết luận thanh tra, kiểm tra; kết quả quan trắc môi trường của các doanh nghiệp trong các KCNC và KCN; Đồng thời, Ban Quản lý phối hợp cung cấp danh sách và các thông tin liên quan của các doanh nghiệp trong các KCNC và KCN về Sở Nông nghiệp và Môi trường khi có các văn bản đề nghị phối hợp về công tác quản lý nhà nước.

b) Trách nhiệm của Sở Nông nghiệp và Môi trường

Phối hợp với Ban Quản lý trong việc thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường; cấp Giấy phép môi trường đối với các dự án, cơ sở hoạt động trong KCNC và KCN. Trường hợp phát hiện giấy phép môi trường được Ban Quản lý cấp không đúng thẩm quyền hoặc có nội dung cấp phép trái quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường thì có văn bản gửi Ban Quản lý đề nghị rà soát lại trình tự, thủ tục, nội dung thẩm định để thực hiện thu hồi giấy phép môi trường theo quy định (nếu có).

Phối hợp với Ban Quản lý trong công tác kiểm tra về hoạt động bảo vệ môi trường trong các KCNC và KCN.

Sở Nông nghiệp và Môi trường chia sẻ thông tin, dữ liệu từ hệ thống quan trắc nước thải tự động, liên tục của các trạm xử lý nước thải tập trung KCNC và KCN và các cơ sở đã được miễn trừ đầu nối vào hệ thống thu gom nước thải KCNC và KCN phải có hệ thống quan trắc nước thải tự động, liên tục theo quy định của pháp luật và các cơ sở trong KCNC&KCN phải quan trắc khí thải tự động, liên tục cho Ban Quản lý và UBND phường, xã có KCNC và KCN để thuận tiện trong việc theo dõi, giám sát.

Sở Nông nghiệp và Môi trường có trách nhiệm thông báo, gửi, cung cấp thông tin cho Ban Quản lý khi có các văn bản đề nghị phối hợp về công tác quản lý nhà nước liên quan đến lĩnh vực tài nguyên, môi trường trong các KCNC và KCN.

3. Về lĩnh vực đất đai

a) Trách nhiệm của Ban Quản lý

Ban hành Quyết định giao đất, cho thuê đất và thực hiện công tác quản lý đất đai đối với các dự án đầu tư tại Khu CNC Hòa Lạc theo phân cấp, ủy quyền của UBND Thành phố, Chủ tịch UBND Thành phố; gửi Phiếu chuyển thông tin địa chính, quyết định giao đất, cho thuê đất và hồ sơ kèm theo đến Sở Nông nghiệp và Môi trường, Cơ quan thuế để phối hợp quản lý và tổ chức xác định giá đất cụ thể, đơn giá thuê đất trả tiền một lần, đơn giá thuê đất hàng năm của dự án.

Thông kê các trường hợp được miễn toàn bộ tiền thuê đất, gửi Cơ quan thuế để phối hợp theo dõi, quản lý; cung cấp hồ sơ của các dự án được miễn tiền thuê đất trong một số năm để cơ quan thuế để phối hợp xác định đơn giá thuê đất và tiền thuê đất phải nộp.

Phối hợp với Sở Nông nghiệp và Môi trường trong công tác xây dựng giá đất của Khu CNC Hòa Lạc trong bảng giá đất của Thành phố, công tác đấu giá quyền sử dụng đất và xác định giá đất cụ thể tại Khu CNC Hòa Lạc.

Xác nhận nhà đầu tư tại Khu CNC Hòa Lạc đã hoàn thành nghĩa vụ tài chính về tiền bồi thường giải phóng mặt bằng hoàn trả đối với nhà nước, gửi văn bản xác nhận đến Sở Nông nghiệp và Môi trường và UBND xã để phục vụ công tác cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất cho người sử dụng đất; tổ chức bàn giao đất trên thực địa cho người sử dụng đất trong Khu CNC Hòa Lạc.

Cung cấp thông tin về các công trình xây dựng trên đất của các doanh nghiệp, gửi Sở Nông nghiệp và Môi trường và UBND xã để xác nhận tài sản gắn liền với đất cho người sử dụng đất tại các KCNC và KCN.

Cung cấp thông tin, dữ liệu về quy hoạch đất đai phục vụ công tác đo đạc bản đồ hiện trạng khu đất, chuyển thông tin địa chính đến văn phòng đăng ký đất đai Hà Nội cập nhật, chỉnh lý cơ sở dữ liệu đất đai, hồ sơ địa chính.

Kiểm tra, đánh giá tình hình sử dụng đất của các dự án được Ban Quản lý quyết định giao đất, cho thuê đất, lập biên bản vi phạm để xử lý hoặc kiến nghị cấp có thẩm quyền xử lý theo quy định; phối hợp với Sở Nông nghiệp và Môi trường

kiểm tra, đánh giá tình hình sử dụng đất của các chủ đầu tư xây dựng và kinh doanh kết cấu hạ tầng KCNC và KCN được UBND Thành phố giao đất, cho thuê đất.

Phối hợp với Sở Nông nghiệp và Môi trường trong công tác bàn giao mốc ranh giới KCNC và KCN.

b) Trách nhiệm của Sở Nông nghiệp và Môi trường

Trình UBND Thành phố ban hành Quyết định giao đất, cho thuê đất đối với các dự án đầu tư tại KCNC và KCN (trừ Khu CNC Hòa Lạc); tổ chức bàn giao mốc giới và cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đối với các trường hợp thuộc thẩm quyền của UBND Thành phố; gửi bản sao Quyết định, giấy chứng nhận và các hồ sơ liên quan đến Ban Quản lý để phối hợp theo dõi, quản lý.

Khi xây dựng bảng giá đất của UBND Thành phố, gửi dự thảo phương án giá đất để lấy ý kiến của Ban Quản lý về giá đất tại Khu CNC Hòa Lạc và tại các xã, phường có KCNC và KCN.

Khi tổ chức đấu giá quyền sử dụng đất tại Khu CNC Hòa Lạc, gửi dự thảo phương án đấu giá, phương án giá khởi điểm để lấy ý kiến của Ban Quản lý trước khi trình UBND Thành phố, Chủ tịch UBND Thành phố phê duyệt.

Khi tổ chức xác định giá đất cụ thể đối với các trường hợp thuê đất theo hình thức trả tiền một lần trong cả thời gian thuê tại KCNC và KCN, gửi báo cáo thuyết minh xây dựng phương án giá đất để lấy ý kiến của Ban Quản lý trước khi trình Hội đồng thẩm định giá đất cụ thể, Chủ tịch UBND Thành phố quyết định.

Khi tiếp nhận hồ sơ đề nghị cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất của các doanh nghiệp trong KCNC và KCN, gửi văn bản đề nghị Ban Quản lý xác nhận việc hoàn thành nghĩa vụ tài chính đối với các khoản tiền do Ban Quản lý thông báo cho người sử dụng đất theo quy định, xác nhận các công trình đã xây dựng trên đất.

Chủ trì, phối hợp Ban Quản lý, UBND xã, phường xử lý các tranh chấp và các nội dung khác liên quan đến quản lý đất đai trong các KCNC và KCN.

c) Trách nhiệm của Cơ quan thuế

Xác định đơn giá thuê đất trả tiền thuê đất hàng năm, đơn giá thuê đất trả tiền thuê đất một lần; tính số tiền sử dụng đất, tiền thuê đất phải nộp, ban hành thông báo nộp tiền sử dụng đất, tiền thuê đất gửi cho người sử dụng đất được Nhà nước hoặc Ban Quản lý giao đất, cho thuê đất tại KCNC và KCN; gửi các quyết định, văn bản xác định đơn giá thuê đất, thông báo tiền thuê đất đồng thời cho Ban Quản lý để phối hợp theo dõi, quản lý.

Xác định các trường hợp dự án được giảm tiền thuê đất và miễn tiền thuê đất trong một số năm trên cơ sở hồ sơ do doanh nghiệp và Ban Quản lý cung cấp; gửi quyết định, văn bản xác định việc giảm tiền thuê đất, miễn tiền thuê đất trong một số năm và tiền thuê đất còn lại phải nộp đồng thời cho Ban Quản lý để phối hợp theo dõi, quản lý.

4. Về lĩnh vực quy hoạch và xây dựng

a) Trách nhiệm của Ban Quản lý

Thực hiện công tác lập, thẩm định, phê duyệt nhiệm vụ quy hoạch, Quy hoạch phân khu KCNC và KCN; thẩm định, phê duyệt Quy hoạch chi tiết trong KCNC và KCN; có ý kiến thống nhất, chấp thuận đối với quy hoạch tổng mặt bằng trong KCNC và KCN.

Lấy ý kiến của Sở, ngành liên quan theo quy định trong quá trình lập nhiệm vụ quy hoạch, quy hoạch phân khu và quy hoạch chi tiết KCNC và KCN. Trước khi phê duyệt quy hoạch, Ban Quản lý có trách nhiệm lấy ý kiến thống nhất bằng văn bản của Sở Quy hoạch - Kiến trúc về sự bảo đảm phù hợp với yêu cầu kết nối hạ tầng kỹ thuật tỉnh và việc tuân thủ quy chuẩn, tiêu chuẩn áp dụng trong nội dung quy hoạch theo quy định.

Thực hiện thẩm định báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng, thẩm định thiết kế triển khai sau thiết kế cơ sở và dự toán xây dựng, cấp giấy phép xây dựng, kiểm tra công tác nghiệm thu hoàn thành đối với tất cả các dự án, công trình xây dựng tại KCNC và KCN (bao gồm cả các dự án đầu tư xây dựng và kinh doanh kết cấu hạ tầng KCNC và KCN, dự án đầu tư sử dụng vốn đầu tư công do UBND quyết định đầu tư hoặc phân cấp, ủy quyền quyết định đầu tư). Trường hợp cần thiết, Ban Quản lý lấy ý kiến của Sở Xây dựng và các sở, ngành khác có liên quan trong quá trình thẩm định.

Chủ trì, phối hợp với Sở Xây dựng và UBND xã, phường thực hiện quản lý, giám sát hoạt động xây dựng của các Chủ đầu tư xây dựng kinh doanh kết cấu hạ tầng và các doanh nghiệp trong KCNC và KCN.

Phối hợp với Sở Xây dựng và UBND xã, phường để giải quyết các vấn đề liên quan đến hoạt động xây dựng trong các KCNC và KCN theo Quy định quản lý trật tự xây dựng trên địa bàn thành phố Hà Nội do UBND Thành phố ban hành và các quy định của pháp luật khác có liên quan.

b) Trách nhiệm của các Sở, ngành có liên quan

Sở Xây dựng đơn đốc, hướng dẫn Ban Quản lý và chính quyền địa phương thực hiện chức năng về kiểm tra, giám sát thường xuyên hoạt động xây dựng và kịp thời xử lý hoặc báo cáo cơ quan có thẩm quyền để xử lý các vi phạm trật tự xây dựng theo quy định pháp luật; thực hiện công tác kiểm tra phúc tra công tác quản lý trật tự xây dựng trên địa bàn Thành phố.

Sở Quy hoạch - Kiến trúc cung cấp thông tin, dữ liệu quy hoạch chung, quy hoạch phân khu, quy hoạch chi tiết các đồ án quy hoạch liên quan đến khu vực lân cận tiếp giáp ranh giới KCN, KCNC của Thành phố để Ban Quản lý khai thác, cập nhật định kỳ.”

Các Sở: Xây dựng, Quy hoạch - Kiến trúc, Nội vụ và các Sở, ngành khác có liên quan có trách nhiệm hướng dẫn, phối hợp với Ban Quản lý theo quy định hiện hành khi nhận được văn bản đề nghị phối hợp của Ban Quản lý.

5. Về lĩnh vực phòng cháy chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ và an ninh trật tự

a) Trách nhiệm của Ban Quản lý

Tham gia ý kiến về lĩnh vực PCCC và CNCH đối với dự án, công trình xây dựng của doanh nghiệp đầu tư trong KCNC và KCN trên địa bàn Thành phố khi có đề nghị của Công an Thành phố; Phối hợp với công an Thành phố thực hiện chế độ kiểm tra định kỳ, đột xuất đối với các cơ sở thuộc các KCNC, KCN căn cứ theo điểm b khoản 2 Điều 13 Nghị định số 105/2025/NĐ-CP ngày 15/5/2025 của Chính phủ.

Chủ trì, phối hợp với cơ quan Công an kiểm tra công tác nghiệm thu về phòng cháy và chữa cháy đối với công trình trong quá trình kiểm tra công tác nghiệm thu công trình xây dựng, khi chủ đầu tư, chủ sở hữu công trình đề nghị cơ quan quản lý chuyên ngành đồng thời kiểm tra công tác nghiệm thu về phòng cháy và chữa cháy.

Phối hợp với Công an Thành phố (cơ quan chủ trì) tổ chức tập huấn, huấn luyện, bồi dưỡng nghiệp vụ PCCC và CNCH, tuyên truyền, phổ biến kiến thức, kỹ năng về PCCC và CNCH cho các đối tượng là: Đội viên Đội PCCC và CNCH cơ sở, người được phân công thực hiện các nhiệm vụ PCCC, người lao động tại các cơ sở đảm bảo theo quy định của pháp luật về PCCC và CNCH.

Theo dõi, đôn đốc việc xử lý, khắc phục các vi phạm PCCC sau khi có kết luận thanh tra, kiểm tra, chỉ đạo của Công an Thành phố theo quy định.

Phối hợp, đôn đốc các Công ty kinh doanh hạ tầng KCN có quy mô 75 ha trở lên và các cơ sở hoạt động trong KCNC và KCN thành lập Đội PCCC chuyên ngành hoặc Đội PCCC cơ sở theo quy định tại Điều 20 Nghị định 105/2025/NĐ-CP ngày 15/5/2025 của Chính phủ.

Phối hợp cung cấp cho Công an Thành phố những thông tin về quy hoạch các KCNC và KCN chuẩn bị xây dựng, các dự án, công trình trong KCNC và KCN đầu tư xây dựng mới, có vi phạm về PCCC trong quá trình đầu tư xây dựng.

Phối hợp với Công an Thành phố, hướng dẫn các doanh nghiệp trong KCNC và KCN triển khai các công tác đảm bảo an ninh trật tự, phòng chống tệ nạn xã hội, làm tốt công tác khai báo cư trú đối với người lao động.

Hướng dẫn các Công ty kinh doanh hạ tầng KCNC và KCN phối hợp với lực lượng công an tổ chức phân luồng giao thông, hướng dẫn giao thông không để hình thành các điểm "nóng" về giao thông tại các điểm ra, vào KCNC và KCN.

b) Trách nhiệm của Công an Thành phố

Công an Thành phố chủ trì phối hợp với Ban Quản lý thực hiện chức năng quản lý nhà nước về PCCC đối với các cơ sở trong các KCNC và KCN theo quy định; theo dõi, giám sát thường xuyên, nắm bắt tình hình việc chấp hành các quy định về PCCC và CNCH tại các cơ sở trong các KCNC và KCN theo phân cấp, để đảm bảo an toàn trong công tác PCCC&CNCH trên địa bàn Thành phố, trong đó có các KCNC và KCN.

Phối hợp và cử cán bộ tham gia đoàn kiểm tra và lập biên bản kiểm tra theo chức năng, nhiệm vụ được giao khi Ban Quản lý thành lập đoàn kiểm tra và thông báo kế hoạch kiểm tra công tác nghiệm thu về phòng cháy và chữa cháy đối với công

trình trong quá trình kiểm tra công tác nghiệm thu công trình xây dựng, khi chủ đầu tư, chủ sở hữu công trình đề nghị cơ quan quản lý chuyên ngành đồng thời kiểm tra công tác nghiệm thu về phòng cháy và chữa cháy.

Chủ trì, phối hợp với Ban Quản lý thực hiện việc kiểm tra định kỳ, đột xuất đối với các công trình trong các KCNC và KCN về công tác phòng cháy chữa cháy đảm bảo theo trình tự, thủ tục quy định tại khoản 3 Điều 14 Nghị định số 105/2025/NĐ-CP ngày 15/5/2025 của Chính phủ.

Phối hợp tổ chức tập huấn, huấn luyện, bồi dưỡng nghiệp vụ PCCC và CNCH, tuyên truyền, phổ biến kiến thức, kỹ năng về PCCC và CNCH cho các đối tượng là: Đội viên Đội PCCC và CNCH cơ sở, người được phân công thực hiện nhiệm vụ PCCC, người lao động tại các cơ sở đảm bảo theo quy định của pháp luật về PCCC và CNCH; tổ chức thực tập phương án PCCC&CNCH tại các KCNC và KCN theo quy định của pháp luật.

Phối hợp, hướng dẫn cho Ban Quản lý xây dựng và triển khai tốt các biện pháp nhằm đảm bảo an ninh trật tự, phòng chống tội phạm, tệ nạn xã hội tại các KCNC và KCN trên địa bàn thành phố Hà Nội.

Nắm tình hình, bảo đảm an ninh trật tự tại các KCNC và KCN; kịp thời phát hiện, đấu tranh ngăn chặn có hiệu quả các loại tội phạm, tệ nạn xã hội, các hành vi vi phạm pháp luật xảy ra trong các KCNC và KCN như: phòng chống khủng bố, môi trường, trộm cắp, ma túy, cờ bạc, cổ ý gây thương tích...

Tiếp nhận, xác minh giải quyết các tin báo, tố giác tội phạm và kiến nghị khởi tố nhằm ngăn chặn, phòng ngừa, xử lý các hành vi vi phạm pháp luật liên quan đến các KCNC và KCN.

Làm tốt công tác quản lý cư trú đối với người lao động tại các KCNC và KCN *(đặc biệt là số lao động ngoại tỉnh, lao động người nước ngoài, số lao động bị thôi việc, số lao động có tiền án, tiền sự...)*.

Là lực lượng thường trực và thực hiện công tác nắm tình hình, đảm bảo ANTT, thực hiện các biện pháp nghiệp vụ để đảm bảo an toàn giao thông, không để hình thành các điểm “nóng” về giao thông tại các KCNC và KCN.

Công an Thành phố là đơn vị thường trực tổ công tác liên ngành Thành phố các chương trình, kế hoạch phối hợp với Ban Quản lý thực hiện kiểm tra, kiểm soát các hoạt động hợp pháp liên quan đến ma túy tại các KCNC và KCN.

(Các nội dung khác được thực hiện cụ thể theo quy chế phối hợp ký kết giữa Ban Quản lý và Công an Thành phố Hà Nội)

6. Về lĩnh vực công nghiệp và thương mại

a) Trách nhiệm của Ban Quản lý

Xây dựng Kế hoạch, Chương trình hội nhập quốc tế; xây dựng và thực hiện các chính sách, kế hoạch, chương trình, đề án phát triển và đẩy mạnh xuất khẩu hàng hóa; xúc tiến thương mại; phát triển dịch vụ xuất khẩu, nhập khẩu hàng hóa, xây dựng quy hoạch, kế hoạch, cơ chế chính sách phát triển công nghiệp, công nghiệp

hỗ trợ, công nghiệp chủ lực, mũi nhọn, ưu tiên đối với các doanh nghiệp trong KCNC và KCN hằng năm và 5 năm gửi Sở Công Thương tổng hợp; phối hợp Sở Công Thương thực hiện các nội dung liên quan của Chương trình, Đề án, Kế hoạch đã được Thành phố phê duyệt.

Chủ trì, phối hợp Sở Công Thương, Sở Tài chính, UBND phường, xã có KCNC, KCN trong việc đánh giá sự phù hợp lập cơ sở bán lẻ cho các doanh nghiệp đầu tư nước ngoài trong các KCNC, KCN.

Thực hiện báo cáo định kỳ 6 tháng và hằng năm về đánh giá hoạt động liên quan đến Hội nhập quốc tế, Xuất nhập khẩu trong KCNC và KCN gửi Sở Công Thương tổng hợp báo cáo Thành phố.

b) Trách nhiệm của Sở Công Thương

Chủ trì xây dựng Kế hoạch, Chương trình hội nhập quốc tế; xây dựng và thực hiện các chính sách, Kế hoạch, Chương trình, Đề án phát triển và đẩy mạnh xuất khẩu hàng hóa; xúc tiến thương mại; phát triển dịch vụ xuất khẩu, nhập khẩu hàng hóa; xây dựng kế hoạch, chương trình phát triển công nghiệp gồm công nghiệp chủ lực, công nghiệp hỗ trợ và tổ chức triển khai thực hiện; chủ trì phối hợp Ban Quản lý thực hiện các chương trình xúc tiến thương mại nội địa nhằm đảm bảo ổn định thị trường hàng hóa sản xuất trong KCNC và KCN; thực hiện chính sách người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam, bán hàng hỗ trợ công nhân KCNC và KCN; chủ trì xử lý các vi phạm pháp luật về quản lý sử dụng, bảo quản, vận chuyển hóa chất, các loại máy, thiết bị có yêu cầu nghiêm ngặt về kỹ thuật an toàn cho các doanh nghiệp KCNC và KCN theo quy định của pháp luật. Thông báo các trường hợp vi phạm trong KCNC và KCN cho Ban Quản lý để nhắc nhở, đôn đốc doanh nghiệp thực hiện.

Phối hợp với Ban Quản lý hướng dẫn các doanh nghiệp trong KCNC và KCN triển khai thực hiện công tác tiết kiệm điện, an toàn điện và sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả theo quy định của Luật Điện lực và Luật Sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả.

c) Trách nhiệm chung

Chỉ đạo các phòng chức năng thuộc đơn vị mình phối hợp thực hiện các nội dung quản lý nhà nước thuộc các lĩnh vực chuyên ngành như hội nhập quốc tế; thương mại - xuất nhập khẩu, quản lý công nghiệp; phối hợp quản lý hoạt động của Văn phòng đại diện (trong trường hợp điều chỉnh Giấy phép thành lập Văn phòng đại diện khi chuyển trụ sở trong các KCNC, KCN ra ngoài KCNC, KCN hoặc ngược lại); trao đổi, cung cấp thông tin, số liệu tổng hợp về xuất nhập khẩu, đánh giá tình hình và nhận định xu hướng tăng trưởng xuất khẩu trên địa bàn; tổng hợp, đánh giá các mặt hàng xuất nhập khẩu chủ lực, đánh giá và nhận định biến động tăng giảm tỷ trọng các mặt hàng xuất khẩu chủ lực trên địa bàn, của địa phương và của KCNC, KCN định kỳ 6 tháng và hằng năm.

7. Về lĩnh vực y tế

a) Trách nhiệm của Ban Quản lý

Là cơ quan phối hợp với Sở Y tế trong công tác phòng chống dịch bệnh trong KCNC và KCN. Quán triệt, đôn đốc các doanh nghiệp trong KCNC và KCN nghiêm chỉnh chấp hành quy định đảm bảo an toàn thực phẩm, chăm sóc sức khỏe người lao động, phòng chống bệnh nghề nghiệp và vệ sinh môi trường phòng chống dịch bệnh, kịp thời khắc phục tồn tại sau kiểm tra.

Chỉ đạo các phòng chức năng liên quan của Ban Quản lý phối hợp với các đơn vị chức năng của Sở Y tế thường xuyên rà soát, kịp thời quản lý các doanh nghiệp có bếp ăn tập thể trong các KCNC và KCN. Yêu cầu đơn vị chỉ cho phép bếp ăn tập thể hoạt động khi có Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm hoặc bản cam kết đảm bảo an toàn thực phẩm.

Là đầu mối cung cấp thông tin về cơ sở lao động quản lý tại KCNC và KCN.

b) Trách nhiệm của Sở Y tế

Chỉ đạo các đơn vị trực thuộc Sở Y tế chủ động phối hợp với các đơn vị thuộc Ban Quản lý và các đơn vị liên quan thuộc Sở Công Thương, Sở Nông nghiệp và Môi trường, UBND xã, phường có KCNC và KCN: Tập huấn, hướng dẫn các quy định về an toàn thực phẩm, phòng chống dịch, vệ sinh lao động, chăm sóc sức khỏe người lao động và phòng chống bệnh nghề nghiệp theo thẩm quyền quản lý.

Thẩm định, cấp giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm (ATTP) hoặc hướng dẫn và tiếp nhận bản cam kết đảm bảo ATTP với các đơn vị có bếp ăn tập thể, cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống trong các KCNC và KCN theo quy định hiện hành; xây dựng và tổ chức thực hiện công tác kiểm tra định kỳ, đột xuất về công tác ATTP tại bếp ăn tập thể, căng tin, cơ sở chế biến suất ăn sẵn trong các KCNC và KCN và xử lý các hành vi vi phạm theo quy định (nếu có); thực hiện công tác phòng, chống ngộ độc thực phẩm, bệnh truyền qua thực phẩm và điều tra, xử lý ngộ độc thực phẩm (nếu có); đánh giá kết quả triển khai thực hiện Kế hoạch ATTP hằng năm và báo cáo các cấp có thẩm quyền.

Xây dựng và tổ chức thực hiện giám sát công tác quản lý vệ sinh lao động và sức khỏe người lao động theo quy định tại Thông tư 19/2016/TTBYT ngày 30/6/2016 của Bộ Y tế về Hướng dẫn quản lý vệ sinh lao động và sức khỏe người lao động.

8. Về lĩnh vực lao động

a) Trách nhiệm của Ban Quản lý

Phối hợp với Sở Nội vụ tuyên truyền, phổ biến pháp luật, kiểm tra trong lĩnh vực lao động trong KCNC và KCN; đôn đốc các doanh nghiệp, đơn vị thực hiện các kết luận kiểm tra về lao động, xử lý hoặc kiến nghị cơ quan có thẩm quyền xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm pháp luật về lao động.

Chủ động nắm bắt tình hình quan hệ lao động; tổng hợp, báo cáo định kỳ gửi UBND Thành phố và Sở Nội vụ về tình hình thực hiện pháp luật lao động, quan hệ lao động, đình công, tranh chấp lao động trong các doanh nghiệp thuộc KCNC và KCN.

b) Trách nhiệm của Sở Nội vụ

Chủ trì, phối hợp Ban Quản lý tham mưu giúp UBND thành phố Hà Nội ban hành các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn theo thẩm quyền nhằm tăng cường công tác quản lý nhà nước về lĩnh vực lao động trong KCNC và KCN trên địa bàn thành phố Hà Nội.

Chủ trì, phối hợp với Ban Quản lý tham mưu giúp Chủ tịch UBND Thành phố quyết định hoãn hoặc ngừng đình công theo quy định của pháp luật.

9. Về lĩnh vực thuế

a) Trách nhiệm của Ban Quản lý

Phối hợp với Thuế thành phố Hà Nội tổ chức tập huấn nghiệp vụ và giới thiệu các chính sách mới về thuế cho các doanh nghiệp biết, thực hiện; giải quyết các vướng mắc phát sinh; kiểm tra, đôn đốc, xử lý và kiến nghị xử lý các vi phạm về thuế theo quy định.

b) Trách nhiệm của Thuế thành phố Hà Nội

Phối hợp Ban Quản lý tổ chức thực hiện hướng dẫn các doanh nghiệp trong KCN, KCNC thực hiện các quy định về thuế, phí, lệ phí theo quy định.

Báo cáo UBND Thành phố về tình hình thực hiện nghĩa vụ nộp thuế phí, lệ phí và các nghĩa vụ tài chính khác đối với các doanh nghiệp trong các KCNC và KCN theo quy định, đồng thời gửi Ban Quản lý để cập nhật theo dõi và cùng đôn đốc thực hiện.

10. Về lĩnh vực khoa học và công nghệ

a) Trách nhiệm của Ban Quản lý

Phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ trong công tác quản lý nhà nước về khoa học và công nghệ đối với các doanh nghiệp trong KCNC và KCN.

Chủ trì, phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ thẩm định công nghệ, kiểm tra công nghệ của các dự án đầu tư trong KCNC và KCN.

Chủ trì, phối hợp với Sở Tài chính, Sở Khoa học và Công nghệ đề xuất chương trình, kế hoạch phát triển khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số tại các KCNC và KCN; chính sách hỗ trợ hoạt động đổi mới sáng tạo, khởi nghiệp sáng tạo; đề xuất, quản lý và tổ chức thực hiện cơ chế thử nghiệm có kiểm soát; tổng kết, nhân rộng mô hình hiệu quả trên địa bàn Thành phố.

Vận hành hệ thống Trung tâm đổi mới sáng tạo, Vườn ươm công nghệ và doanh nghiệp khoa học công nghệ do Ban Quản lý thành lập hoặc liên kết thành lập; huy động nguồn lực, khai thác hiệu quả các nền tảng hạ tầng khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số được đầu tư và giao quản lý; có vai trò trung tâm kết nối các mắt xích quan trọng để tạo thành một hệ sinh thái gắn kết, tương tác và hỗ trợ lẫn nhau, góp phần thúc đẩy sự phát triển chung của hệ sinh thái đổi mới sáng tạo thành phố Hà Nội, kết nối với hệ sinh thái đổi mới sáng tạo trong nước và quốc tế.

Chủ động kết nối với các trường đại học, viện nghiên cứu, các tổ chức khoa học trong và ngoài nước để xây dựng mạng lưới chuyên gia, khai thác tài sản trí tuệ, tổ chức các chương trình đào tạo, hỗ trợ khởi nghiệp và thúc đẩy chuyển giao công nghệ.

Làm đầu mối kết nối sinh viên, nhà nghiên cứu với doanh nghiệp, thúc đẩy liên kết công – tư – viện – trường, giúp mở rộng cơ hội thực tập, việc làm và phát triển nghề nghiệp cho lực lượng lao động trẻ; tư vấn, hỗ trợ áp dụng công nghệ, nâng cao năng lực công nghệ, cạnh tranh cho doanh nghiệp, đặc biệt cho doanh nghiệp nhỏ và vừa.

Phối hợp với các tổ chức quốc tế và trong nước để xây dựng, áp dụng các tiêu chuẩn kỹ năng, tổ chức các khóa đào tạo, đánh giá và sát hạch chất lượng nguồn nhân lực, góp phần xây dựng đội ngũ nhân lực công nghệ cao có trình độ chuyên môn vững vàng.

b) Trách nhiệm của Sở Khoa học và Công nghệ

Phối hợp với Ban Quản lý thực hiện công tác quản lý nhà nước về khoa học và công nghệ đối với các doanh nghiệp trong KCNC và KCN.

Phối hợp thẩm định công nghệ, đánh giá trình độ và năng lực công nghệ của các doanh nghiệp, kiểm tra và chuyển giao công nghệ trong dự án đầu tư và hoạt động nghiên cứu phát triển, ứng dụng công nghệ của doanh nghiệp trong KCNC và KCN.

Phối hợp với Ban Quản lý và các Sở, ngành liên quan tham mưu cho UBND Thành phố phê duyệt chương trình, kế hoạch phát triển khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số tại các KCNC và KCN; ban hành chính sách hỗ trợ, thử nghiệm cho hoạt động đổi mới sáng tạo, khởi nghiệp sáng tạo trên địa bàn Thành phố, tổng kết và nhân rộng mô hình hiệu quả.

Phối hợp với Ban Quản lý và các Sở, ngành liên quan tham mưu cho UBND Thành phố bố trí kinh phí thực hiện hoạt động khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số, đảm bảo hiệu năng, hiệu quả theo quy định.

c) Trách nhiệm của Sở Tài chính

Phối hợp với Ban Quản lý và các Sở, ngành liên quan tham mưu cho UBND Thành phố bố trí kinh phí thực hiện hoạt động khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số, đảm bảo hiệu năng, hiệu quả theo quy định.

Tham mưu đề xuất UBND thành phố Hà Nội cho phép cử đại diện của Ban Quản lý tham gia các Đoàn công tác của Thành phố tham dự các sự kiện, hoạt động, chương trình liên quan đến khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số ở trong và ngoài nước.

Phối hợp, hỗ trợ Ban Quản lý xây dựng ấn phẩm, tài liệu, đưa thông tin quảng bá, giới thiệu hoạt động khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số các KCNC và KCN vào các ấn phẩm, tài liệu có liên quan của Thành phố.

11. Về lĩnh vực hải quan

a) Trách nhiệm của Ban Quản lý

Ban Quản lý thông báo các doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực xuất nhập khẩu mới phát sinh trong KCNC và KCN để Chi cục Hải quan khu vực I biết, có định hướng để thu hút các doanh nghiệp này làm thủ tục hải quan tại địa bàn quản lý của Cục góp phần tăng thu ngân sách cho Thành phố.

b) Đề nghị Chi cục Hải quan khu vực I

Phối hợp với Ban Quản lý thông báo đến các doanh nghiệp trong KCN các chính sách mới về thuế, phí, lệ phí hải quan để các doanh nghiệp biết, thực hiện; Kiểm tra, xác nhận việc đáp ứng các quy định của doanh nghiệp chế xuất theo quy định của pháp luật.

12. Phối hợp về giải quyết khó khăn, vướng mắc cho doanh nghiệp trong KCNC và KCN

a) Ban Quản lý có trách nhiệm chủ trì, phối hợp với các Sở, ban, ngành giải quyết các khó khăn, vướng mắc của nhà đầu tư tại các KCNC và KCN; kiến nghị Chính phủ, các Bộ, ngành liên quan và UBND Thành phố giải quyết những vấn đề vượt thẩm quyền.

b) Các Sở, ban, ngành có trách nhiệm trả lời bằng văn bản trong thời hạn 10 ngày làm việc kể từ ngày nhận văn bản của Ban Quản lý để phối hợp giải quyết các kiến nghị, khó khăn vướng mắc của doanh nghiệp.

13. Đối với các lĩnh vực liên quan đến các Sở, ngành khác

Các Sở, ngành và Ban Quản lý thực hiện theo đúng chức năng, nhiệm vụ được giao và theo các quy định pháp luật hiện hành.

Khi có những nội dung liên quan cần phối hợp, đơn vị chủ trì có yêu cầu phối hợp. Ban Quản lý cũng như các Sở, ngành phải có trách nhiệm kịp thời phối hợp có ý kiến tham gia giải quyết đảm bảo thời gian theo quy định.

Điều 5. Nội dung và trách nhiệm phối hợp trong các lĩnh vực giữa Ban Quản lý và UBND xã, phường có KCNC và KCN

1. Công tác về đầu tư

a) Trách nhiệm của Ban Quản lý

Thực hiện chức năng, nhiệm vụ quản lý nhà nước về đầu tư tại các KCNC, KCN theo quy định của Luật Đầu tư số 61/2020/Q14 ngày 17/6/2020, Nghị định số 31/2021/NĐ-CP ngày 26/3/2021 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư; Nghị định số 239/2025/NĐ-CP của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 31/2021/NĐ-CP quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư; Luật số 57/2024/QH15 ngày 29/01/2024 về sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Quy hoạch, Luật Đầu tư, Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư.

Cung cấp giấy chứng nhận đăng ký đầu tư/chấp thuận chủ trương đầu tư các dự án đầu tư cho UBND xã, phường có KCNC và KCN theo quy định của pháp luật để phối hợp trong công tác quản lý.

b) Trách nhiệm của UBND xã, phường

Phối hợp với Ban Quản lý cho ý kiến về hồ sơ chấp thuận chủ trương đầu tư đối với các dự án đầu tư xây dựng và kinh doanh kết cấu hạ tầng KCNC và KCN, các dự án thuộc diện chấp thuận chủ trương đầu tư của UBND thành phố Hà Nội hoặc của Ban Quản lý theo quy định (nếu có).

2. Về quản lý môi trường

a) Trách nhiệm của Ban Quản lý

Chủ trì thẩm định, phê duyệt kết quả thẩm định Báo cáo đánh giá tác động môi trường, cấp, cấp đổi, điều chỉnh, cấp lại, thu hồi giấy phép môi trường, tiếp nhận đăng ký môi trường đối với dự án đầu tư trong KCNC và KCN (theo phân cấp, ủy quyền); Căn cứ loại hình, quy mô, tính chất của dự án đầu tư, cơ sở, Ban Quản lý mời UBND xã, phường có KCNC, KCN tham gia Hội đồng thẩm định hoặc Đoàn kiểm tra theo quy định; đồng thời gửi kết quả về chính quyền địa phương để phối hợp kiểm tra, theo dõi, giám sát.

Tiếp nhận và rà soát bản đăng ký môi trường của các dự án tại KCNC và KCN do UBND xã, phường sao gửi. Trường hợp phát hiện dự án không thuộc trường hợp đăng ký môi trường, Ban Quản lý có văn bản gửi UBND xã thông báo về nội dung này để UBND xã hướng dẫn doanh nghiệp thực hiện theo đúng quy định của pháp luật.

b) Trách nhiệm của UBND xã, phường

Phối hợp tham gia Hội đồng thẩm định hoặc Đoàn kiểm tra theo đề nghị của Ban Quản lý; đồng thời phối hợp giải quyết tranh chấp, kiến nghị, khiếu nại, xử lý vi phạm hành chính về môi trường đối với các doanh nghiệp trong KCNC, KCN.

Tiếp nhận đăng ký môi trường của các dự án tại KCNC, KCN; sao gửi bản đăng ký môi trường đã tiếp nhận cho Ban Quản lý để cùng phối hợp theo dõi, quản lý.

c) Trách nhiệm chung

Chủ động, kịp thời nắm bắt tình hình sử dụng đất, sử dụng nước, khai thác nước ngầm của các doanh nghiệp trong KCNC và KCN; trong đó có việc sử dụng đất sai quy hoạch và các hành vi vi phạm pháp luật về bảo vệ môi trường, sự cố môi trường; tiếp nhận thông tin phản ánh từ mọi tổ chức, cá nhân về hoạt động sử dụng tài nguyên (đất, nước) và ô nhiễm môi trường của các KCNC và KCN.

Nếu phát hiện sai phạm hoặc có thông tin về sai phạm, các bên có quyền độc lập hoặc phối hợp tiến hành kiểm tra và thiết lập biên bản kiểm tra theo quy định của pháp luật.

3. Về quản lý đất đai

a) Trách nhiệm của Ban Quản lý

Cung cấp hồ sơ, tài liệu, thông tin về các dự án được Ban Quản lý giao đất, cho thuê đất tại Khu CNC Hòa Lạc, gửi UBND xã để phục vụ công tác cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho người sử dụng đất thuộc thẩm quyền của UBND xã tại Khu CNC Hòa Lạc.

Chủ động, kịp thời nắm bắt tình hình sử dụng đất, sử dụng nước, khai thác nước ngầm của các doanh nghiệp trong KCNC và KCN; trong đó có việc sử dụng đất sai quy hoạch và các hành vi vi phạm pháp luật về bảo vệ môi trường, sự cố môi trường; tiếp nhận thông tin phản ánh từ mọi tổ chức, cá nhân về hoạt động sử dụng tài nguyên (đất, nước) và ô nhiễm môi trường của các KCNC và KCN.

Nếu phát hiện sai phạm hoặc có thông tin về sai phạm, các bên có quyền độc lập hoặc phối hợp tiến hành kiểm tra và thiết lập biên bản kiểm tra theo quy định của pháp luật.

Cung cấp thông tin về các công trình xây dựng trên đất của các doanh nghiệp, gửi UBND xã, phường để xác nhận tài sản gắn liền với đất cho người sử dụng đất thuộc thẩm quyền của UBND xã tại các KCNC và KCN.

Phối hợp với UBND xã, phường nơi có KCNC và KCN trong công tác bồi thường, hỗ trợ, tái định cư của KCNC và KCN; tiếp nhận, bàn giao mặt bằng Khu CNC Hòa Lạc để quản lý, chống tái lấn chiếm.

b) Trách nhiệm của UBND xã, phường

UBND xã, phường khi tiếp nhận hồ sơ đề nghị cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất của các doanh nghiệp trong KCNC và KCN thuộc thẩm quyền của UBND xã, phường, gửi văn bản đề nghị Ban Quản lý xác nhận việc hoàn thành nghĩa vụ tài chính đối với các khoản tiền do Ban Quản lý thông báo cho người sử dụng đất theo quy định và xác nhận các công trình đã xây dựng trên đất.

Chủ trì cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất đối với các trường hợp thuộc thẩm quyền của UBND phường, xã; gửi bản sao Giấy chứng nhận và các hồ sơ liên quan đến Ban Quản lý để phối hợp theo dõi, quản lý.

Chủ trì thực hiện công tác giải phóng mặt bằng và bàn giao mặt bằng sạch cho chủ đầu tư hạ tầng KCNC và KCN hoặc cho Ban Quản lý đối với trường hợp Khu CNC Hòa Lạc.

4. Về quản lý quy hoạch

a) Trách nhiệm của Ban Quản lý

Đối với các nhiệm vụ quy hoạch và quy hoạch phân khu, quy hoạch chi tiết KCNC và KCN do Ban Quản lý tổ chức lập, Ban Quản lý có trách nhiệm tổ chức lấy ý kiến của UBND xã, phường nơi có KCNC và KCN và cộng đồng dân cư có liên quan trong quá trình lập nhiệm vụ quy hoạch, quy hoạch phân khu KCNC và KCN, tổ chức công bố công khai quy hoạch và tổ chức thực hiện cắm mốc ngoài thực địa.

Đối với nhiệm vụ quy hoạch và quy hoạch phân khu, quy hoạch chi tiết KCNC và KCN do chủ đầu tư dự án tổ chức lập, Ban Quản lý có trách nhiệm phối hợp với chủ đầu tư dự án trong việc lấy ý kiến của UBND xã, phường nơi có KCNC và KCN và cộng đồng dân cư có liên quan trong quá trình lập nhiệm vụ quy hoạch và quy hoạch, tổ chức công bố công khai quy hoạch và tổ chức thực hiện cấm mốc ngoài thực địa.

Tổ chức cấm mốc ngoài thực địa đối với quy hoạch phân khu KCNC và KCN, tổ chức nghiệm thu và bàn giao cột mốc cho UBND xã, phường nơi có KCNC và KCN để tổ chức quản lý, bảo vệ cột mốc.

b) Trách nhiệm của UBND xã, phường

Cung cấp cho Ban Quản lý các số liệu về hiện trạng sử dụng đất, dân cư, hạ tầng kỹ thuật, hạ tầng xã hội, thông tin về dữ liệu thủy văn của hệ thống các kênh mương, mặt nước, ... trong khu vực nghiên cứu lập quy hoạch và các thông tin khác có liên quan đến khu vực nghiên cứu lập quy hoạch phân khu KCNC và KCN.

Có văn bản tham gia ý kiến về nhiệm vụ quy hoạch, quy hoạch phân khu, quy hoạch chi tiết trong thời gian theo quy định của pháp luật kể từ ngày nhận được văn bản lấy ý kiến của Ban Quản lý.

Phối hợp với Ban Quản lý trong quá trình đo đạc, khảo sát, đánh giá hiện trạng phục vụ công tác lập quy hoạch KCNC và KCN.

Phối hợp với Ban Quản lý, các đơn vị có liên quan tổ chức ý kiến cộng đồng dân cư đối với các nhiệm vụ quy hoạch, quy hoạch phân khu KCNC và KCN, quy hoạch chi tiết các dự án tại KCNC và KCN theo quy định.

Phối hợp với Ban Quản lý tổ chức công bố công khai các quy hoạch đã được Ban Quản lý phê duyệt tại trụ sở UBND các xã, phường.

Phối hợp với Ban Quản lý tổ chức quản lý, giám sát việc thực hiện các quy hoạch phân khu, quy hoạch chi tiết trên địa bàn xã, phường.

Quản lý và bảo vệ các cột mốc quy hoạch KCNC và KCN đã được Ban Quản lý cắm trên thực địa và bàn giao cho UBND xã, phường theo quy định của pháp luật về quy hoạch đô thị và nông thôn.

Cập nhật nội dung quy hoạch vào kế hoạch phát triển kinh tế xã hội của xã, phường, điều chỉnh kế hoạch xây dựng hạ tầng xã hội phù hợp với định hướng quy hoạch phân khu.

5. Về quản lý xây dựng

a) Trách nhiệm của Ban Quản lý

Chủ trì theo dõi, kiểm tra, giám sát thường xuyên các công trình xây dựng trong KCNC và KCN nhằm phát hiện và ngăn chặn kịp thời, xử lý kịp thời các vi phạm về trật tự xây dựng theo quy định. Khi phát hiện vi phạm, có trách nhiệm yêu cầu doanh nghiệp dừng thi công và lập biên bản vi phạm hành chính. Biên bản vi phạm hành chính và các tài liệu có liên quan phải được chuyển ngay đến cơ quan có thẩm quyền để xử phạt vi phạm hành chính theo quy định.

Theo dõi, đôn đốc các doanh nghiệp có hành vi vi phạm trật tự xây dựng khắc phục tồn tại và giám sát việc ngừng thi công, áp dụng các biện pháp cần thiết buộc dừng thi công theo kết luận của thanh tra, kiểm tra, Quyết định xử phạt vi phạm hành chính và việc chấp hành đúng quy định pháp luật trong hoạt động xây dựng.

Tiếp nhận thông báo khởi công đối với các dự án đầu tư xây dựng tại các KCNC và KCN.

Phối hợp với UBND xã, phường trong công tác cưỡng chế công trình vi phạm trật tự xây dựng tại KCNC và KCN.

Cung cấp bản sao Giấy phép xây dựng do Ban Quản lý cấp cho UBND xã, phường nơi có KCNC và KCN trong thời gian 07 ngày kể từ ngày cấp Giấy phép để theo dõi, giám sát và quản lý nhà nước về trật tự xây dựng.

b) Trách nhiệm của UBND xã, phường

Phối hợp với Ban Quản lý trong công tác theo dõi, kiểm tra, giám sát, phát hiện và xử lý vi phạm trong hoạt động xây dựng tại KCNC và KCN. Trường hợp phát hiện các hành vi vi phạm, UBND xã, phường có trách nhiệm thông báo bằng văn bản cho Ban Quản lý để thống nhất phương án, biện pháp xử lý.

Kịp thời ban hành Quyết định xử lý vi phạm hành chính theo thẩm quyền và theo phân cấp, ủy quyền ngay sau khi nhận được Biên bản vi phạm hành chính và các tài liệu có liên quan của Ban Quản lý đã thiết lập theo quy định. Cung cấp cho Ban Quản lý Quyết định xử phạt và các văn bản liên quan để phối hợp theo dõi, quản lý.

Chủ trì chỉ đạo, tổ chức thực hiện cưỡng chế công trình vi phạm trật tự xây dựng tại KCNC và KCN trên cơ sở Quyết định xử lý vi phạm hành chính được cấp có thẩm quyền ban hành.

Cung cấp bản sao Giấy phép xây dựng thuộc thẩm quyền cấp của UBND xã, phường gửi Ban Quản lý trong thời hạn 07 ngày làm việc kể từ ngày cấp phép, để phối hợp theo dõi, quản lý theo quy định.

Thực hiện các trách nhiệm khác theo Quy định quản lý trật tự xây dựng trên địa bàn thành phố Hà Nội và các quy định của pháp luật khác có liên quan.

6. Về quản lý lao động, việc làm

a) Trách nhiệm của Ban Quản lý

Theo dõi tình hình lao động trong các doanh nghiệp; thường xuyên trao đổi với UBND xã, phường để đánh giá hoạt động sử dụng lao động của các doanh nghiệp, việc sử dụng người lao động của doanh nghiệp và cấp giấy phép lao động cho người nước ngoài trong doanh nghiệp để phối hợp quản lý.

b) Trách nhiệm của UBND xã, phường

Phối hợp với Ban Quản lý trong công tác đánh giá hoạt động sử dụng lao động của các doanh nghiệp, việc sử dụng người lao động của doanh nghiệp và cấp giấy phép lao động cho người nước ngoài trong doanh nghiệp để phối hợp quản lý.

c) Trách nhiệm chung

Về giải quyết ngừng việc tập thể, đình công, tranh chấp lao động, Ban Quản lý cùng với chính quyền địa phương chóng nắm bắt mọi thông tin, kịp thời thông báo, đồng thời cử cán bộ chuyên môn, lực lượng công an xuống địa bàn để phối hợp, hỗ trợ doanh nghiệp giải quyết vụ việc theo quy định, theo thẩm quyền, bảo đảm trật tự, ổn định sản xuất của doanh nghiệp, đảm bảo quyền và lợi ích hợp pháp của các bên có liên quan.

7. Công tác an ninh trật tự, an toàn xã hội

a) Trách nhiệm của Ban Quản lý

Nắm bắt tình hình thực tế, tiếp nhận thông tin phản ánh từ Công ty kinh doanh hạ tầng KCNC và KCN, các doanh nghiệp trong KCNC và KCN, người lao động về tình hình an ninh trật tự trong và ngoài KCNC và KCN. Khi phát hiện hoặc có thông tin về tình hình mất an ninh trật tự, kịp thời thông báo cho các đơn vị liên quan để trao đổi, xác minh và lập phương án xử lý.

b) Trách nhiệm của UBND xã, phường

Nắm bắt tình hình, tiếp nhận thông tin phản ánh về tình hình an ninh trật tự từ các doanh nghiệp trong KCNC và KCN trên địa bàn quản lý. Khi phát hiện hoặc có thông tin về tình hình mất an ninh trật tự, kịp thời thông báo cho Ban Quản lý và các đơn vị liên quan để trao đổi, xác minh và lập phương án xử lý.

Chỉ đạo các lực lượng chức năng thường xuyên đảm bảo an ninh trật tự, an toàn giao thông, phòng chống tệ nạn xã hội và trong và ngoài hàng rào KCNC và KCN.

8. Công tác bảo đảm an toàn vệ sinh thực phẩm

a) Trách nhiệm của Ban Quản lý

Phối hợp với UBND xã, phường kiểm tra các hoạt động đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm trong các KCNC và KCN; giám sát việc thực hiện quy định của ngành Y tế về công tác đảm bảo vệ sinh an toàn vệ sinh thực phẩm cho người lao động của các doanh nghiệp.

Phối hợp với UBND xã, phường trong công tác xử lý các trường hợp xảy ra sự cố về mất an toàn thực phẩm.

b) Trách nhiệm của UBND xã, phường

Phối hợp với các đơn vị chức năng thuộc Sở Y tế, Ban Quản lý các khu công nghệ cao và khu công nghiệp thành phố Hà Nội kiểm tra các hoạt động đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm trong các KCNC và KCN; giám sát việc thực hiện quy định của ngành Y tế về công tác đảm bảo vệ sinh an toàn vệ sinh thực phẩm cho người lao động của các doanh nghiệp.

Chủ trì xử lý các trường hợp xảy ra sự cố về mất an toàn thực phẩm.

9. Về công tác phòng chống cháy nổ

UBND xã, phường và Ban Quản lý có trách nhiệm cùng nắm bắt việc chấp hành quy định pháp luật về phòng cháy chữa cháy của các doanh nghiệp trong KCNC và KCN; phối hợp với Cảnh sát phòng cháy, chữa cháy thực hiện các quy định về công tác phòng cháy, chữa cháy để đơn đốc doanh nghiệp thực hiện theo quy định.

10. Công tác phòng chống dịch bệnh

a) Trách nhiệm của Ban Quản lý

Chủ động phối hợp với UBND xã, phường trong công tác phòng chống dịch tại KCNC và KCN:

Bổ trí cán bộ đầu mối theo dõi, đơn đốc, chỉ đạo các doanh nghiệp trong KCNC và KCN triển khai các biện pháp phòng chống dịch theo đề nghị của UBND xã, phường và yêu cầu của UBND Thành phố. Tổng hợp, báo cáo công tác phòng chống dịch tại KCNC và KCN về UBND xã, phường khi được đề nghị.

Phối hợp các ngành chức năng của địa phương trong việc kiểm tra, xử lý các vi phạm về phòng chống dịch.

Phối hợp với UBND xã, phường kiểm soát các doanh nghiệp bị yêu cầu tạm dừng hoạt động do vi phạm các quy định về phòng chống dịch.

Chủ động đề xuất các biện pháp nhằm đảm bảo công tác phòng chống dịch tại KCNC và KCN.

b) Trách nhiệm của UBND xã, phường

Chủ trì phối hợp với Ban Quản lý tổ chức triển khai các biện pháp phòng chống dịch bệnh tại các KCNC và KCN trên địa bàn theo chỉ đạo của UBND Thành phố, Trung ương; hướng dẫn, kiểm tra, giám sát và xử lý vi phạm của các doanh nghiệp hoạt động trong KCNC và KCN, bao gồm cả các công ty đầu tư hạ tầng KCNC và KCN.

11. Đảm bảo kết nối hạ tầng ngoài hàng rào KCNC và KCN

UBND xã, phường và Ban Quản lý có trách nhiệm: Nắm bắt tình hình thực tế, tiếp nhận thông tin phản ánh từ Công ty kinh doanh hạ tầng, các doanh nghiệp đầu tư thứ phát về tình hình khớp nối giao thông, điện, nước, thông tin liên lạc; thông báo kịp thời cho nhanh để các bên trao đổi, phối hợp cùng giải quyết.

Điều 6. Chế độ thông tin, báo cáo

1. Ban Quản lý các khu công nghệ cao và khu công nghiệp

Ban Quản lý có trách nhiệm báo cáo định kỳ, đột xuất gửi các cơ quan chuyên môn thuộc UBND Thành phố theo quy định và theo yêu cầu của UBND Thành phố.

2. Sở Tài chính

Phối hợp cung cấp thông tin cho Ban Quản lý (khi có đề nghị) đối với các trường hợp doanh nghiệp hoạt động theo Giấy phép đầu tư, Giấy chứng nhận đầu tư đồng thời là Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh đã thực hiện giải thể doanh nghiệp; tình hình cấp, thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp đối với các doanh nghiệp đăng ký trụ sở chính, chi nhánh, địa điểm kinh doanh hoặc đặt văn

phòng đại diện trong KCNC và KCN trước thời điểm Nghị định 168/2025/NĐ-CP ngày 30/06/2025 của Chính phủ về đăng ký doanh nghiệp có hiệu lực; tình hình cấp, thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp đối với các doanh nghiệp đăng ký trụ sở chính, chi nhánh, địa điểm kinh doanh hoặc đặt văn phòng đại diện trong các KCN.

- Khi thực hiện cấp giấy chứng nhận Đăng ký doanh nghiệp đối với doanh nghiệp đăng ký hoạt động trong KCN cần kịp thời cung cấp thông tin cho Ban Quản lý để phối hợp quản lý nhà nước đối với doanh nghiệp trong KCN theo quy định.

3. Sở Nông nghiệp và Môi trường

Chia sẻ thông tin với Ban Quản lý theo quy định của quy chế này và phối hợp cung cấp thông tin khi có văn bản đề nghị.

4. Sở Công Thương

Phối hợp cung cấp cho Ban Quản lý các chính sách về công nghiệp hỗ trợ, công nghiệp chủ lực, điện năng và tiết kiệm năng lượng để Ban Quản lý phổ biến cho doanh nghiệp trong KCNC, KCN triển khai.

5. Thuế thành phố Hà Nội

Định kỳ hàng năm (trước 01/01) của năm kế tiếp, gửi Ban Quản lý báo cáo tình hình nộp thuế của các doanh nghiệp trong các KCNC, KCN để phối hợp quản lý.

Báo cáo tổng quan về công tác quản lý thuế và tình hình thực hiện nghĩa vụ thuế của các doanh nghiệp hoạt động tại các KCNC và KCN khi có yêu cầu từ UBND Thành phố.

6. Chi cục Hải quan khu vực I

Phối hợp cung cấp cho Ban Quản lý các thông tin về kim ngạch xuất nhập khẩu, số thuế xuất nhập khẩu, danh sách doanh nghiệp nợ thuế xuất nhập khẩu của các doanh nghiệp trong KCNC và KCN làm thủ tục tại các đơn vị do Chi cục Hải quan khu vực I quản lý, thông tin liên quan đến việc xác nhận ưu đãi về thuế xuất nhập khẩu của các doanh nghiệp trong KCNC và KCN do Chi cục quản lý khi Ban Quản lý đề nghị.

7. Các đơn vị khác

Phối hợp cung cấp thông tin theo quy định đảm bảo thực hiện tốt chức năng quản lý nhà nước đối với các KCNC và KCN trên địa bàn Thành phố.

Trong trường hợp vượt quá thẩm quyền xử lý, cơ quan chủ trì xử lý thông tin có trách nhiệm báo cáo UBND Thành phố và các Bộ, ngành liên quan để xem xét giải quyết theo quy định.

Chương III **ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH**

Điều 7. Khen thưởng, xử lý vi phạm

1. Các tổ chức, cá nhân có thành tích tốt trong việc tổ chức thực hiện Quy chế này sẽ được UBND Thành phố xem xét khen thưởng theo quy định.

2. Các tập thể, cá nhân vi phạm Quy chế, tùy theo mức độ vi phạm sẽ bị xử lý theo quy định của pháp luật.

Điều 8. Điều khoản thi hành

1. Trưởng ban Ban Quản lý có trách nhiệm chủ trì, phối hợp với Thủ trưởng các Sở, ngành, cơ quan, đơn vị của Thành phố và UBND các xã, phường có KCNC, KCN liên quan triển khai thực hiện nghiêm túc Quy chế này.

2. Định kỳ hằng năm trước ngày 15/12 các Sở, ngành, cơ quan, đơn vị của Thành phố, UBND các xã, phường có KCNC, KCN thực hiện công tác quản lý nhà nước tại các KCNC, KCN có trách nhiệm tổng hợp, đánh giá kết quả thực hiện Quy chế này và gửi báo cáo về Ban Quản lý để tổng hợp, báo cáo UBND Thành phố trước ngày 31/12.

3. Trong quá trình thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc phát sinh, các Sở, ngành, cơ quan, đơn vị của Thành phố, UBND các xã, phường có KCNC, KCN kịp thời phản ánh về Ban Quản lý để tổng hợp, báo cáo UBND Thành phố xem xét, sửa đổi, bổ sung cho phù hợp./.